

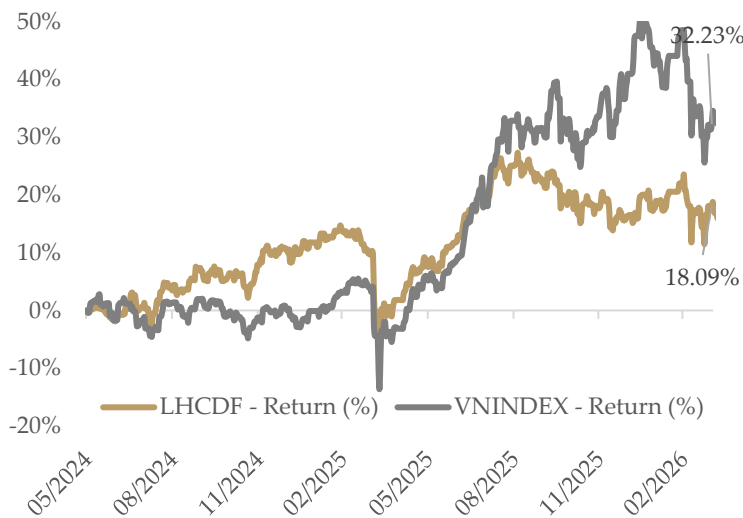


## LHCDF

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

- ✓ Quỹ LHCDF hướng tới mục tiêu mang lại lợi nhuận ổn định và cao hơn VN-Index nhằm tối đa hóa giá trị danh mục đầu tư cho khách hàng.
- ✓ Quỹ phân bổ giá trị tài sản ròng tập trung vào cổ phiếu của các doanh nghiệp có tăng trưởng tốt, tài chính lành mạnh; các tài sản có thu nhập cố định và công cụ nợ có thanh khoản ổn định và chất lượng tốt và tiền gửi tiết kiệm ngắn hạn.

## TĂNG TRƯỞNG NAV/CCQ TỪ KHI THÀNH LẬP



Số liệu thể hiện là kết quả đầu tư trong quá khứ. Không đại diện cho kết quả đầu tư trong tương lai. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn so với số liệu được trích dẫn tại báo cáo này.

## HIỆU SUẤT ĐẦU TƯ CỦA QUỸ LHCDF

Tại ngày 31/03/2026	LHCDF	VNINDEX*
Tài sản ròng (tỷ VNĐ)	65.90	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	11,809.08	
Lợi nhuận tháng 3/2026 (%)	-2.83%	-10.95%
Lợi nhuận từ đầu năm 2026 (%)	1.53%	-6.16%
Lợi nhuận trung bình hàng năm từ khi thành lập (%)	9.48%	16.44%
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	18.09%	32.23%

\* VNINDEX: Chỉ số tham chiếu là chỉ số VNINDEX tính từ ngày 30/05/2024

Quỹ LHCDF thành lập ngày 30/5/2024

## Bộ phận Chăm sóc khách hàng:

[cskh@lighthousecapital.com.vn](mailto:cskh@lighthousecapital.com.vn)

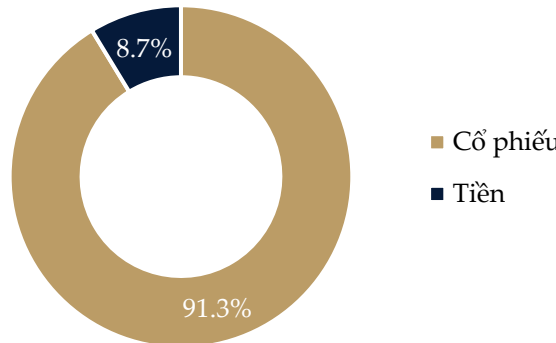
Tel: (+84) 28 7301 7786

## Đầu tư dễ dàng với LiMO



## PHÂN BỐ TÀI SẢN QUỸ LHCDF

% Giá trị tài sản tại 31/03/2026



## CHỈ SỐ DANH MỤC ĐẦU TƯ

	LHCDF	VN-Index
Chỉ số P/E 2026 (x)	12.32	15.18
Chỉ số P/B 2026 (x)	1.03	2.07
Tốc độ quay vòng danh mục trong kỳ (x)	2.54	

## THÔNG TIN VỀ QUỸ LHCDF

Loại hình Quỹ mở	Ngày thành lập 30/5/2024
Công ty QLQ Lighthouse Capital	Ngân hàng giám sát BIDV
Ngày giao dịch Thứ Ba và Sáu hàng tuần	Số tiền tối thiểu 100.000 VNĐ

## BIỂU PHÍ

Phí quản lý	1.5%NAV/năm
Phí phát hành	Miễn phí
Phí mua lại theo thời gian nắm giữ	

## CHƯƠNG TRÌNH LINH HOẠT

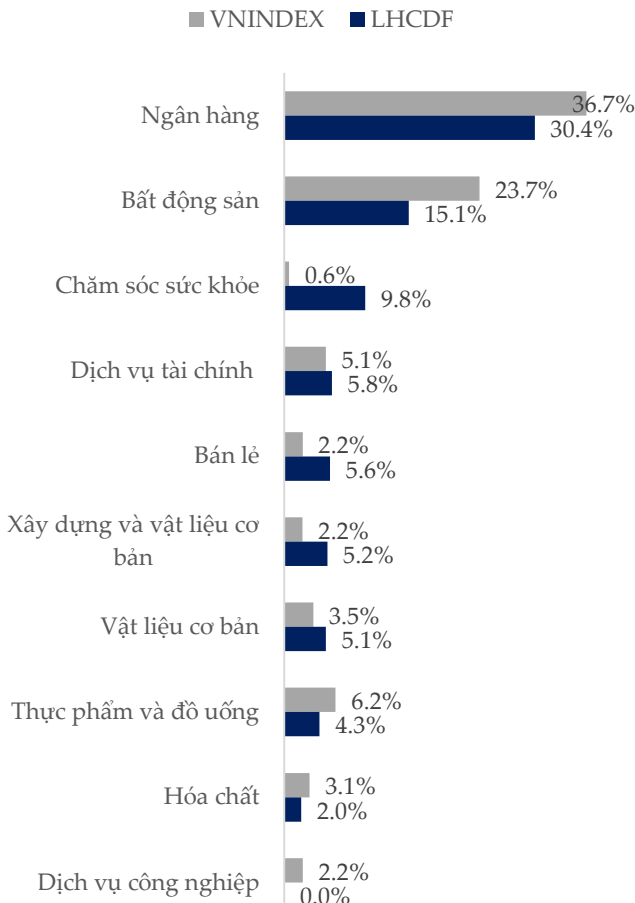
Dưới 180 ngày	0.50%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.30%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.15%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí

## CHƯƠNG TRÌNH ĐỊNH KỲ

Dưới 180 ngày	0.60%
Từ 180 ngày – dưới 270 ngày	0.40%
Từ 270 ngày – dưới 360 ngày	0.25%
Từ 360 ngày trở lên	Miễn phí



**PHÂN BỐ THEO NGÀNH**



**CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG VÀ QUỸ LHCDF**

**CẬP NHẬT KINH TẾ VĨ MÔ:**

Kinh tế Việt Nam tháng 3 và Quý I/2026 cho thấy **đà tăng trưởng vững chắc, bất chấp những cơn gió ngược**. Thương mại và Sản xuất bứt tốc, được hỗ trợ bởi đà tăng mạnh mẽ từ Tiêu dùng cùng điểm sáng đến từ thu hút FDI, giúp GDP Quý I/2026 của Việt Nam **tăng trưởng 7.83%** – đánh dấu mức tăng trưởng quý đầu năm cao nhất trong hơn một thập kỷ. Những con số ấn tượng này cho thấy một **bức tranh kinh tế đầy triển vọng đến từ nội lực**, trong bối cảnh rủi ro bao trùm khắp toàn cầu.

**Điểm nhấn vĩ mô Quý I/2026:**

- GDP Quý I/2026 của Việt Nam tăng trưởng +7.83% YoY - mức tăng trưởng quý đầu năm tốt nhất trong một thập kỷ**, mặc dù tốc độ có phần chậm lại so với cuối năm 2025 và chưa đạt được mục tiêu của Chính phủ. Lĩnh vực Dịch vụ đóng góp lớn nhất với hơn 50.3% giá trị, theo sau là Công nghiệp và Xây dựng (đóng góp 8.9%)
- Tiêu dùng phục hồi mạnh mẽ:** Tiêu dùng nội địa vẫn là động lực then chốt, được hỗ trợ bởi đà tăng mạnh mẽ của doanh số bán lẻ. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ Quý I/2026 tăng **+10.9% YoY** (nếu loại trừ yếu tố giá tăng 7.0%) - cho thấy những tín hiệu lạc quan và sự phục hồi tích cực.
- Sản xuất bứt tốc:** Trong tháng 3, chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) của Việt Nam ghi nhận mức tăng trưởng mạnh mẽ **+18.8% MoM** và **+6.9% YoY**, đưa tăng trưởng toàn Quý I/2026 lên **9.0% YoY** - mức cao nhất quý đầu năm kể từ năm 2020, phản ánh sự phục hồi mạnh mẽ của hoạt động sản xuất sau kỳ nghỉ Tết. PMI tháng 3 duy trì trên ngưỡng 50 điểm, mặc dù tốc độ tăng đơn hàng mới chậm lại do biến động địa chính trị.
- Thương mại tăng trưởng cao:** Tổng kim ngạch thương mại Quý I đạt **249.5 tỷ USD** - tăng **+23% YoY**. Xuất khẩu tăng **+19.1% YoY** trong khi nhập khẩu tăng **+27%** - đà tăng nhanh hơn xuất khẩu, dẫn tới trạng thái **nhập siêu 3.64 tỷ USD** trong Quý I/2026 (cùng kỳ 2025 xuất siêu 3.57 tỷ USD).
- FDI là điểm sáng:** Vốn FDI thực hiện đạt **5.41 tỷ USD**, tăng **+9.1% YoY** – mức cao nhất quý I trong 5 năm qua. Giá trị vốn đăng ký mới tăng vọt gấp 2.4 lần, đạt 10.23 tỷ USD. **Đầu tư công được đẩy mạnh:** Vốn thực hiện từ ngân sách Nhà nước tăng **+12.1% YoY**.
- Áp lực lạm phát gia tăng:** Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3 đã tăng **+1.23% MoM** và **+4.65% YoY** - mức tăng mạnh nhất so với cùng kỳ trong 5 năm qua. Nguyên nhân chủ yếu đến từ căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông, kéo theo đà tăng của giá dầu mỏ, chi phí vận tải cũng như tác động lan tỏa đến hầu hết các loại chi phí khác. Tính chung cả Quý I/2026, CPI bình quân tăng **+3.51%** so với cùng kỳ, tuy nhiên vẫn trong tầm kiểm soát.
- Lãi suất và tỷ giá:** Dưới những căng thẳng địa chính trị, đồng USD bật tăng mạnh nhất trong vòng 08 tháng qua, gây áp lực lên tỷ giá USD/VND. Giá dầu leo thang kéo theo những rủi ro về lạm phát chi phí đẩy, làm chậm lại lộ trình hạ lãi suất của FED và tác động đến việc điều hành trong nước. Lãi suất nổi tiếp xu hướng tăng ở tất cả các kỳ hạn cho thấy rủi ro là hiện hữu chứ không chỉ là thiếu hụt thanh khoản tạm thời. Trước bối cảnh này, NHNN đã sử dụng các biện pháp can thiệp để kiểm chế đà tăng lãi suất và ổn định tỷ giá.

**CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN:**

TTCK Việt Nam trong tháng 3/2026 diễn biến giằng co với thanh khoản cải thiện, giá trị giao dịch bình quân đạt 35.043 tỷ đồng/phiên - tăng **+19.8%** so với bình quân năm 2025. Chỉ số VN-Index đóng cửa ngày 31/3/2026 đạt 1.674,49 điểm - điều chỉnh giảm 6.16% YTD, chủ yếu do ảnh hưởng của cuộc chiến Iran - Mỹ chưa có hồi kết. Chúng tôi đánh giá thị trường hiện đang ở vùng thấp và chưa phản ánh cơ hội tăng trưởng của doanh nghiệp, đặc biệt các thông tin sẽ được công bố trong mùa ĐHCĐ này.

Danh mục đầu tư của Quỹ LHCDF tháng 3 giảm nhẹ 2.83% MoM nhưng vẫn tăng trưởng 1.5% từ đầu năm và cao hơn mức giảm -6.16% YTD của VN-Index. Quỹ thể hiện hiệu suất tốt hơn thị trường nhờ việc tái cơ cấu danh mục, tập trung vào nhóm ngành ít biến động bởi thị trường như Dược, Bán lẻ, Ngân hàng. Chiến lược của quỹ sẽ tập trung vào cổ phiếu tăng trưởng và cấu chuyển FTSE nâng hạng thị trường Việt Nam.

**DANH MỤC ĐẦU TƯ LỚN**

Mã cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)
NAB	Ngân hàng	13.25%
DBD	Chăm sóc sức khỏe	9.76%
MWG	Bán lẻ	5.69%

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG**

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	LN từ đầu năm
2024						-1.9%	3.3%	3.0%	2.2%	-0.3%	1.4%	2.3%	10.4%
2025	1.2%	1.7%	-3.6%	-7.1%	5.7%	4.0%	6.5%	4.8%	-2.2%	-2.2%	-1.5%	-1.2%	5.3%
2026	2.1%	2.29%	-2.83%										1.5%

**Lưu ý quan trọng**

Những thông tin trong báo cáo này do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Lighthouse (“Công ty”) soạn thảo và có thể được cập nhật, sửa đổi và xác nhận thêm mà không cần phải thông báo trước.

Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước lượng hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra. Công ty sẽ không có nghĩa vụ xác nhận hoặc cập nhật những thông tin trong tương lai nếu sự ước lượng hoặc ý kiến về tình huống hoặc quản lý thay đổi.

Báo cáo này không phải là một đề nghị bán hay đề nghị mua bất kỳ chứng khoán nào. Người đọc cần xem xét cẩn trọng các ý kiến trong báo cáo này có phù hợp với tình huống cụ thể của mình hay không và xin thêm ý kiến tư vấn của các nhà tư vấn chuyên nghiệp, kể cả tư vấn thuế (nếu cần). Người đọc cũng cần đảm bảo đã có đủ các thông tin cần thiết trước khi đưa ra quyết định đầu tư.